TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 77/2021/DSST
Ngày 30 tháng 06 năm 2021
V/v:Tranh chấp hợp đồng tín dụng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Tường Nga

Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Tạ Đức Minh**

2. Bà Nguyễn Thị Bắc

- Thư ký phiên toà: **Bà Trần Thu Hà** – Cán bộ Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Long Biên - thành phố Hà Nội *tham gia phiên toà:* **Nguyễn Thanh Hương**

Ngày 30/6/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận Long Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số:131/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 11 năm 2020.

****Nguyên đơn: Ngân hàng TM TNHH MTV D***

Địa chỉ: 199 Nguyễn Lương B, phường B, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Thanh S – Chủ tịch Hội đồng thành viên

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị V (văn bản ủy quyền số 505 ngày 07/11/2019)

(*Bà V có đơn xin vắng mặt*)

****Bị đơn: Ông Đoàn Huy T, chị Vũ Thị Thu H***

Địa chỉ: 8/135 Nguyễn Văn C, phường L, quận B, Hà Nội.

(*Ông T, Bà H vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các buổi làm việc tại Tòa án cũng như tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị V trình bày:*

Theo Hợp đồng tín dụng số 0326/2014/860/HĐTD-OCEANBANK.PGDLONGBIEN ký ngày 28/5/2014 giữa ngân hàng TMCP D PGD Long Biên (này là ngân hàng TM TNHH MTV D) và ông Đoàn Huy T và bà Vũ Thị Thu H, chi tiết như sau:

- Số tiền vay: 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng)
- Thời gian vay: 60 tháng kể từ ngày rút vốn đầu tiên
- Mục đích vay: vay tiêu dùng cá nhân
- Lãi suất trong hạn: 17%/năm
- Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông T và bà H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên khoản vay trên đã bị chuyển nợ quá hạn.

Tính đến ngày 24/6/2021, ông T và bà H còn nợ Ngân hàng D các khoản sau:

- Nợ gốc: 138.231.419 đồng
- Nợ lãi: 59.158.272 đồng
- Phạt gốc chậm trả: 141.839.905 đồng
- Phạt lãi chậm trả: 74.500.109 đồng

Tổng cộng: **413.729.705** đồng (*Bốn trăm mười ba triệu bảy trăm hai mươi chín nghìn bảy trăm linh năm đồng)*

Ngân hàng TM TNHH MTV D đề nghị Tòa án nhân dân quận Long Biên buộc ông T và bà H phải thanh toán cho Ngân hàng tổng dư nợ còn thiếu tính đến ngày 24/6/2021 là **413.729.705** đồng (*Bốn trăm mười ba triệu bảy trăm hai mươi chín nghìn bảy trăm linh năm đồng)*

***Bị đơn** là ông Đoàn Huy T và bà Vũ Thị Thu H đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng nhưng không có văn bản ghi ý kiến và các tài liệu chứng cứ gửi Tòa án theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa:

Ngân hàng TM TNHH MTV D giữ nguyên quan điểm đã trình bày và số liệu công nợ theo sổ phụ tài khoản tiền gửi đến ngày 24/6/2021.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên phát biểu quan điểm: Kể từ khi thụ lý vụ án, thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự tố tụng, đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đảm bảo đúng theo quy định từ điều 198

đến điều 233 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành pháp luật đúng theo quy định tại Chương 6 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt, việc Hội đồng xét xử ra bản án vắng mặt đối với bị đơn là phù hợp quy định tại Điều 277 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Ngân hàng O - PGD Long Biên và ông Đoàn Huy T/bà Vũ Thị Thu H ký Hợp đồng tín dụng số 0326/2014/860/HĐTD-OCEANBANK.PGDLONGBIEN ngày 28/05/2014 với nội dung như sau:

- Số tiền vay: 150.000.000 đồng
- Mục đích vay: Tiêu dùng cá nhân
- Thời hạn vay: 60 tháng.
- Lãi suất: 17%/năm
- Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn
- Thanh toán nợ gốc + lãi hàng tháng vào ngày 28.
- Tài sản đảm bảo: không có tài sản đảm bảo.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, ông T và bà H mới trả được 11.768.581 tiền nợ gốc và đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ dù nhiều lần được O gửi thông báo nhắc nợ. Khoản vay trên đã bị chuyển thành nợ quá hạn từ ngày 08/08/2014.

Do đó ngày 11/11/2019, Ngân hàng O đã làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân giải quyết, theo đó:

- Buộc ông T và bà H thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc, lãi phạt tạm tính đến ngày 11/11/2019 là 278.018.738 đồng; trong đó: nợ gốc: 138.231.419 đồng, nợ lãi: 59.158.272 đồng; phạt trên gốc quá hạn là 83.972.780; phạt trên lãi chậm trả là 49.734.971 đồng. Tiền lãi tiếp tục tính cho đến khi ông T, bà H thanh toán hết toàn bộ khoản vay. Trong trường hợp ông T, bà H không trả được nợ thì được quyền yêu cầu thi hành án kê biên nguồn thu, tài sản để thu hồi nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án và hòa giải giữa các bên, Ngân hàng O yêu cầu ông bà thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc, lãi phạt tạm tính đến ngày 24/6/2021 là **413.729.705** đồng; trong đó: nợ gốc: 138.231.419 đồng, nợ lãi: 59.158.272 đồng; phạt trên gốc quá hạn là 141.839.905; phạt trên lãi quá hạn là 74.500.109 đồng. Tiền lãi tiếp tục tính cho đến khi ông T, bà H thanh toán hết toàn bộ khoản vay.

Tòa án đã thực hiện các thủ tục tống đạt đúng quy định cho bị đơn nhưng bị đơn không đến tòa án, vắng mặt tại các buổi làm việc và không đưa quan điểm giải quyết

- Xác định, ngày 28/05/2014, Ngân hàng O – PGD Long Biên và ông Đoàn Huy T / bà Vũ Thị Thu H ký Hợp đồng tín dụng số 0326/2014/860/HĐTD-

OCEANBANK.PGDLONGBIEN, tuy nhiên ông T và bà H đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận, do đó ngân hàng O khởi kiện yêu cầu trả tiền nợ hợp đồng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

- Xét hợp đồng tín dụng số 0326/2014/860/HĐTD-OCEANBANK.PGDLONGBIEN đã được hai bên thiết lập theo đúng quy định của pháp luật, do đó có căn cứ để xem xét giải quyết.

Từ những căn cứ và phân tích nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điều 26 BLTTDS năm 2015; Điều 302,305 BLDS năm 2005; Nghị quyết 326 về lệ phí, án phí tòa án,

+ Chấp nhận 1 phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Oceanbank, buộc ông Đoàn Huy T và bà Vũ Thị Thanh H phải thanh toán cho Ngân hàng Oceanbank tổng số tiền nợ gốc là 138.231.419 đồng; tiền lãi trong hạn và quá hạn theo quy định của pháp luật. Không chấp nhận yêu cầu phần lãi phạt chậm trả.

+ Ông T và bà H, Oceanbank có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

1.Về thẩm quyền: Ngân hàng TM TNHH MTV D khởi kiện ông Đoàn Huy T và bà Vũ Thị Thu H có địa chỉ tại Số 8/135 Nguyễn Văn C, phường L, quận B, Hà Nội. về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*". Tòa án nhân dân quận Long Biên đã thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 26; Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

2.Về tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án, TAND quận Long Biên đã tiến hành thu thập chứng cứ và tống đạt văn bản tố tụng cho bị đơn theo quy định pháp luật. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

3.Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TM TNHH MTV D

Theo Hợp đồng tín dụng số 0326/2014/860/HĐTD-OCEANBANK.PGDLONGBIEN ký ngày 28/5/2014 giữa ngân hàng TMCP D PGD Long Biên (nay là ngân hàng TM TNHH MTV D) và ông Đoàn Huy T và bà Vũ Thị Thu H, chi tiết như sau:

- Số tiền vay: 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng)

- Thời gian vay: 60 tháng kể từ ngày rút vốn đầu tiên

- Mục đích vay: vay tiêu dùng cá nhân

- Lãi suất trong hạn: 17%/năm

- Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn

Sau khi ký hợp đồng tín dụng, ông Đoàn Huy T và bà Vũ Thị Thu H đã ký các giấy nhận nợ ngày 28/5/2014: 0326A số tiền 80.000.000đ; 0326B số tiền 70.000.000đ. Tổng số tiền là 150.000.000đ. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông T và bà H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên khoản vay trên đã bị chuyển nợ quá hạn.

Tại đơn khởi kiện và các văn bản ghi ý kiến gửi tòa án, ngân hàng D xác định: Tính đến ngày 24/6/2021, ông T và bà H còn nợ Ngân hàng các khoản sau:

- Nợ gốc: 138.231.419 đồng

- Nợ lãi: 59.158.272 đồng

- Phạt gốc chậm trả: 141.839.905 đồng

- Phạt lãi chậm trả: 74.500.109 đồng

Tổng cộng: **413.729.705** đồng (*Bốn trăm mười ba triệu bảy trăm hai mươi chín nghìn bảy trăm linh năm đồng)*.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Đoàn Huy T và bà Vũ Thị Thu H đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có văn bản ghi ý kiến gửi Tòa án và vắng mặt tại các buổi làm việc. Từ những tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn xuất trình HĐXX nhận thấy:

Hợp đồng tín dụng số 0326/2014/860/HĐTD-OCEANBANK.PGDLONGBIEN ký ngày 28/5/2014 giữa ngân hàng TMCP D PGD Long Biên (nay là ngân hàng TM TNHH MTV D) và ông Đoàn Huy T và bà Vũ Thị Thu H được ký kết năm 2014, tại khoản 2 Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao ngày 11/01/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm quy định:

Tại thời điểm xét xử sơ thẩm, lãi, lãi suất trong hợp đồng tín dụng xác lập trước ngày 01/01/2017 được xác lập như sau:

a) Lãi trên nợ gốc trong hạn chưa trả được xác định theo lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với Luật Các tổ chức tín dụng và văn bản quy phạm pháp luật quy định về lãi suất áp dụng cho hợp đồng tín dụng tại thời điểm xác lập hợp đồng, thời điểm tính lãi suất tương ứng với thời hạn vay chưa trả.

b) Lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng phải phù hợp với Luật Các tổ chức tín dụng và văn bản quy phạm pháp luật quy định về lãi suất áp dụng cho hợp đồng tín dụng tại thời điểm xác lập hợp đồng.

- Do đó có đủ cơ sở chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về các khoản sau:

- Nợ gốc: 138.231.419 đồng

- Nợ lãi: 59.158.272 đồng

- Phạt gốc chậm trả: 141.839.905 đồng

- Tổng: **339.229.596** đồng (*Ba trăm ba mươi chín triệu hai trăm hai mươi chín nghìn năm trăm chín mươi sáu đồng)*

- Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về phạt lãi chậm trả: 74.500.109 đồng (*Bảy mươi tư triệu năm trăm nghìn đồng một trăm linh chín đồng*)

4.Về án phí:

- Ông Đoàn Huy T và bà Vũ Thị Thu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Ngân hàng TM TNHH MTV D phải chịu án phí đối với một phần yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận.

5.Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 144; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 351, Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ khoản 1 Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

- **Xử:**

1.Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện về "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" của ngân hàng TM TNHH MTV D đối với ông Đoàn Huy T và bà Vũ Thị Thu H đối với:

- Nợ gốc: 138.231.419 đồng

- Nợ lãi: 59.158.272 đồng

- Phạt gốc chậm trả: 141.839.905 đồng

- Tổng: **339.229.596** đồng (*Ba trăm ba mươi chín triệu hai trăm hai mươi chín nghìn năm trăm chín mươi sáu đồng)*.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về phạt lãi chậm trả: 74.500.109 đồng (*Bảy mươi tư triệu năm trăm nghìn đồng một trăm linh chín đồng*).

3. Buộc ông Đoàn Huy T và bà Vũ Thị Thu H phải thanh toán trả cho ngân hàng TN TNHH MTV D số tiền tính đến ngày 24/6/2021 là: **339.229.596** đồng (*Ba trăm ba mươi chín triệu hai trăm hai mươi chín nghìn năm trăm chín mươi sáu đồng)*.

Kể từ ngày 25/6/2021,ông Đoàn Huy T và bà Vũ Thị Thu H tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành án xong.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4.Về án phí:

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/NQ /UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

- Ông Đoàn Huy T và bà Vũ Thị Thu H phải chịu 16.961.479 đ (*Mười sáu triệu chín trăm sáu mươi mốt nghìn bốn trăm bảy mươi chín đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng TM TNHH MTV D phải chịu 3.725.000đ (*Ba triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 6.950.000 đồng tạm ứng án phí ngân hàng đã nộp theo biên lai số 0016502 ngày 26/10/2020 tại Chi cục thi

hành án dân sự quận Long Biên, nay ngân hàng được trả lại 3.225.000đ (*Ba triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thị Tường Nga